

A. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên sáng kiến:

“Một số giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục lễ giáo cho trẻ 24 – 36 tháng tuổi tại trường mầm non”.

2. Lĩnh vực áp dụng sáng kiến:

Lĩnh vực giáo dục mầm non – Phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội cho trẻ 24 – 36 tháng tuổi tại Trường Mầm non Thanh Hải, xã Thanh Lâm, tỉnh Ninh Bình.

3. Thời gian áp dụng hoặc áp dụng thử của sáng kiến:

Năm học 2025–2026 (Áp dụng từ tháng 9 năm 2025).

4. Tác giả:

Họ và tên: Bùi Thị Hương

Ngày, tháng, năm sinh: 26 /06 /1991

Chức vụ, đơn vị công tác: Giáo viên – Trường Mầm non Thanh Hải, xã Thanh Lâm, tỉnh Ninh Bình

Điện thoại: 0392605928

5. Đồng tác giả (nếu có): Không có

6. Tỷ lệ (%) đóng góp vào việc tạo ra sáng kiến: Tác giả: 100%

B. PHẦN MỞ ĐẦU

1. Bối cảnh của sáng kiến

“Tiên học lễ, hậu học văn” là lời dạy quý báu của ông cha ta từ bao đời nay, nhấn mạnh vai trò của giáo dục đạo đức, lễ giáo trong quá trình hình thành nhân cách con người. Đặc biệt đối với trẻ em lứa tuổi mầm non – lứa tuổi đặt nền móng đầu tiên cho sự phát triển toàn diện – việc giáo dục lễ giáo càng có ý nghĩa quan trọng và lâu dài.

Trong bối cảnh xã hội hiện nay, cùng với sự phát triển nhanh chóng của khoa học công nghệ và nhịp sống hiện đại, nhiều giá trị truyền thống tốt đẹp đang dần bị mai một. Không ít gia đình vì áp lực công việc, kinh tế mà chưa thật sự quan tâm đến việc rèn luyện hành vi, thói quen lễ phép cho trẻ ngay từ những năm đầu đời. Một bộ phận trẻ nhỏ thiếu kỹ năng giao tiếp, chưa biết chào hỏi, cảm ơn, xin lỗi; còn nói trống không, tranh giành đồ chơi, chưa hình thành nề nếp trong sinh hoạt hằng ngày.

Trẻ nhà trẻ 24 – 36 tháng tuổi được ví như “tờ giấy trắng”, mọi tác động từ môi trường xung quanh, đặc biệt là từ cô giáo và gia đình đều có ảnh hưởng sâu sắc đến sự phát triển nhân cách của trẻ. Ở giai đoạn này, trẻ học chủ yếu thông qua bắt chước và trải nghiệm thực tế. Vì vậy, nếu được định hướng, uốn nắn kịp thời, trẻ sẽ hình thành được những hành vi văn minh, lễ phép một cách tự nhiên, bền vững.

Là giáo viên trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ lớp nhà trẻ D2 (24 – 36 tháng tuổi) tại Trường Mầm non Thanh Hải, tôi nhận thức sâu sắc rằng: giáo dục lễ giáo không phải là những bài học mang tính áp đặt mà cần được thực hiện nhẹ nhàng, thường xuyên, thông qua mọi hoạt động trong ngày của trẻ. Xuất phát từ thực tiễn đó, tôi mạnh dạn lựa chọn và nghiên cứu đề tài : **“Một số giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục lễ giáo cho trẻ 24 – 36 tháng tuổi tại trường mầm non”**.

2.Lý do thực hiện sáng kiến

Trẻ em là niềm hạnh phúc của mỗi gia đình và là tương lai của xã hội. Giáo dục trẻ trở thành con người có đạo đức, biết yêu thương, tôn trọng và ứng xử văn minh là mục tiêu xuyên suốt của giáo dục mầm non. Tuy nhiên, trên thực tế, việc giáo dục lễ giáo cho trẻ nhà trẻ còn gặp nhiều khó khăn do đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi, sự chưa đồng đều trong nhận thức của trẻ cũng như sự phối hợp chưa chặt chẽ giữa gia đình và nhà trường.

Qua quá trình trực tiếp giảng dạy và chăm sóc trẻ lớp D2, tôi nhận thấy: nhiều trẻ mới đến lớp còn rụt rè, nhút nhát; một số trẻ lại hiếu động, dễ cáu gắt, chưa biết chia sẻ, nhường nhịn bạn. Khả năng sử dụng lời nói lễ phép như “ạ”, “vâng”, “dạ”, “cảm ơn”, “xin lỗi” của trẻ còn hạn chế. Điều này thôi thúc tôi phải tìm tòi, nghiên cứu và áp dụng những giải pháp phù hợp với đặc điểm lứa tuổi nhằm nâng cao hiệu

qua giáo dục lễ giáo cho trẻ.

Chính vì những lý do trên, tôi lựa chọn đề tài này với mong muốn góp phần nhỏ bé của mình vào việc hình thành những hành vi, thói quen lễ giáo ban đầu cho trẻ, tạo nền tảng vững chắc cho sự phát triển nhân cách sau này.



Ảnh trích xuất từ camera trường THCS Đại Kim – Hà Nội : Một nam sinh có hành vi thiếu chuẩn mực, túm tóc ghi đầu giáo viên.



Ảnh: Cắt từ clip: Nữ giáo viên bị học sinh xúc phạm, dồn vào góc tường tại trường THCS Văn Phú – Tuyên Quang.

3. Phạm vi và đối tượng của sáng kiến

***Phạm vi của sáng kiến**

- Trẻ lớp D2 trường mầm non Thanh Hải xã Thanh Lâm trong năm học 2025 –

2026.

*** Đối tượng của sáng kiến**

- Sáng kiến kinh nghiệm được nghiên cứu trên 21 trẻ, nhóm lớp 24 - 36 tháng tuổi lớp nhà trẻ D2 Trường mầm non Thanh Hải xã Thanh Lâm.

- Một số Giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục lễ giáo cho trẻ 24 – 36 tháng tuổi tại trường mầm non.

4. Mục đích sáng kiến

Sáng kiến được thực hiện nhằm góp phần nâng cao chất lượng giáo dục lễ giáo cho trẻ 24 – 36 tháng tuổi tại trường mầm non, giúp trẻ hình thành những hành vi, thói quen và nề nếp lễ phép ban đầu, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý của trẻ nhà trẻ, làm nền tảng cho sự phát triển nhân cách toàn diện trong các giai đoạn tiếp theo.

Giúp trẻ bước đầu hình thành và phát triển các hành vi lễ giáo cơ bản, phù hợp với lứa tuổi 24 – 36 tháng như: biết chào hỏi, biết cảm ơn – xin lỗi, biết vâng lời người lớn, biết yêu thương, chia sẻ với bạn bè và có ý thức giữ gìn đồ dùng, đồ chơi.

Nâng cao nhận thức và kỹ năng tổ chức hoạt động giáo dục lễ giáo cho giáo viên, thông qua việc vận dụng linh hoạt các phương pháp giáo dục phù hợp, tích hợp nội dung lễ giáo vào các hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ hằng ngày theo quan điểm “lấy trẻ làm trung tâm”.

Xây dựng môi trường giáo dục lễ giáo thân thiện, an toàn và giàu tính giáo dục, tạo điều kiện để trẻ được trải nghiệm, thực hành hành vi lễ giáo một cách tự nhiên thông qua vui chơi, sinh hoạt hằng ngày và các tình huống thực tế.

Tăng cường sự phối hợp giữa nhà trường, giáo viên và cha mẹ trẻ trong việc thống nhất nội dung, biện pháp giáo dục lễ giáo, từ đó hình thành cho trẻ thói quen lễ phép một cách bền vững, liên tục cả ở trường và tại gia đình.

Góp phần nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ của nhà trường, đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình Giáo dục mầm non hiện hành và định hướng phát triển phẩm chất, năng lực cho trẻ ngay từ những năm đầu đời.

C. PHẦN NỘI DUNG

I. Mô tả giải pháp đã biết

1. Cơ sở lý luận

Giáo dục lễ giáo cho học sinh, đặc biệt là trẻ mầm non và trẻ nhà trẻ, là một nội dung có cơ sở khoa học vững chắc, được khẳng định trong nhiều công trình nghiên cứu về tâm lý – giáo dục học của các nhà khoa học trong và ngoài nước. Lễ giáo không chỉ đơn thuần là những hành vi mang tính hình thức như chào hỏi, thưa gửi mà là tổng hòa của thái độ, hành vi, chuẩn mực đạo đức được hình thành và bồi đắp dần trong quá trình sống và học tập của trẻ.

Theo nhà tâm lý học Jean Piaget, trẻ nhỏ phát triển nhận thức thông qua quá trình trải nghiệm và tương tác với môi trường xung quanh. Ở giai đoạn đầu đời, trẻ chưa có khả năng tự điều chỉnh hành vi một cách có ý thức mà chủ yếu học thông qua bắt chước người lớn. Điều này cho thấy, giáo dục lễ giáo ở lứa tuổi mầm non cần được thực hiện bằng những hành vi mẫu mực, lặp đi lặp lại hằng ngày để trẻ ghi nhớ và hình thành thói quen bền vững.

Nhà tâm lý học Lev Vygotsky cũng khẳng định: “Sự phát triển của trẻ diễn ra thông qua các mối quan hệ xã hội”. Theo ông, môi trường giao tiếp với người lớn và bạn bè đóng vai trò quyết định trong việc hình thành nhân cách. Vì vậy, việc giáo dục lễ giáo cho trẻ thông qua các mối quan hệ gần gũi như cô giáo – trẻ, trẻ – trẻ sẽ giúp trẻ từng bước lĩnh hội những chuẩn mực ứng xử phù hợp với xã hội.

Nhiều nghiên cứu hiện đại trong lĩnh vực giáo dục mầm non cũng chỉ ra rằng: giai đoạn 0–6 tuổi là “thời kỳ vàng” để hình thành nền tảng đạo đức và cảm xúc xã hội cho trẻ. Các chuyên gia giáo dục khẳng định, nếu trẻ được rèn luyện lễ giáo đúng cách từ sớm thì khi lớn lên trẻ sẽ có khả năng kiểm soát cảm xúc tốt hơn, biết tôn trọng người khác và dễ dàng hòa nhập với môi trường học tập cũng như cộng đồng.

Ở Việt Nam, tư tưởng giáo dục lễ giáo đã được đề cao từ rất sớm và luôn được xem là nền tảng trong giáo dục con người. Vai trò cốt lõi của giáo dục đạo đức, lễ giáo trong việc hình thành nhân cách con người, đặc biệt cần được chú trọng ngay từ những năm đầu đời.

Tuy nhiên, thực tiễn xã hội hiện nay cho thấy, khi việc giáo dục lễ giáo chưa được quan tâm đúng mức, hậu quả để lại là rất nghiêm trọng. Thời gian qua, dư luận cả nước đã không khỏi bàng hoàng trước một số hình ảnh phản ánh sự xuống cấp về đạo đức, lễ giáo của học sinh.

Cụ thể, hình ảnh trích xuất từ camera tại Trường THCS Đại Kim (Hà Nội) ghi lại cảnh một nam sinh có hành vi thiếu chuẩn mực, túm tóc, ghì đầu giáo viên ngay trong lớp học. Bên cạnh đó, hình ảnh cắt từ clip tại Trường THCS Văn Phú (Tuyên Quang) cho thấy một nữ giáo viên bị học sinh xúc phạm, dón vào góc tường, gây phẫn nộ trong dư luận xã hội.

Những hình ảnh trên là minh chứng rõ ràng cho thấy sự suy giảm về chuẩn mực đạo đức, lễ giáo trong học đường nếu việc giáo dục lễ giáo không được thực hiện bài bản, liên tục và có sự phối hợp chặt chẽ giữa gia đình – nhà trường – xã hội. Mặc dù đây là những sự việc xảy ra ở bậc học lớn hơn, song nguyên nhân sâu xa lại bắt nguồn từ việc trẻ chưa được hình thành nền tảng lễ giáo vững chắc ngay từ lứa tuổi mầm non.

Các chuyên gia giáo dục cho rằng, giáo dục lễ giáo không thể làm một cách nóng vội hay mang tính đối phó, mà cần bắt đầu từ sớm, từ những hành vi nhỏ nhất trong sinh hoạt

hàng ngày của trẻ. Nếu trẻ được rèn luyện lễ giáo ngay từ lứa tuổi nhà trẻ – mầm non, trẻ sẽ hình thành được ý thức tôn trọng người khác, biết kiểm soát hành vi, cảm xúc của bản thân, từ đó hạn chế những hành vi lệch chuẩn khi lớn lên.

Theo quan điểm của các chuyên gia giáo dục mầm non Việt Nam, lễ giáo của trẻ được hình thành thông qua những hành vi rất cụ thể và gần gũi như: biết chào hỏi lễ phép, biết nói lời cảm ơn – xin lỗi, biết nhường nhịn bạn bè, biết giữ gìn vệ sinh cá nhân và môi trường xung quanh. Những hành vi này nếu được rèn luyện thường xuyên sẽ dần trở thành thói quen, góp phần hình thành nếp sống văn minh ngay từ những năm đầu đời.

Chương trình Giáo dục Mầm non hiện hành cũng nhấn mạnh yêu cầu giáo dục trẻ phát triển toàn diện, trong đó lĩnh vực phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội giữ vai trò đặc biệt quan trọng. Giáo dục lễ giáo được xác định là nội dung xuyên suốt, được lồng ghép trong mọi hoạt động chăm sóc và giáo dục trẻ, từ sinh hoạt hằng ngày đến các hoạt động học tập, vui chơi.

Như vậy, từ cơ sở lý luận khoa học đến thực tiễn giáo dục, có thể khẳng định rằng: giáo dục lễ giáo cho trẻ nhà trẻ là nhiệm vụ cần thiết, đúng đắn và mang tính lâu dài. Việc tổ chức các hoạt động giáo dục lễ giáo phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý của trẻ sẽ góp phần hình thành những phẩm chất đạo đức ban đầu, tạo nền tảng vững chắc cho sự phát triển nhân cách toàn diện của trẻ trong các giai đoạn tiếp theo.

2. Cơ sở thực tiễn

Năm học 2025 – 2026, tôi được Ban lãnh đạo Trường Mầm non Thanh Hải phân công làm giáo viên chủ nhiệm lớp nhà trẻ D2 (24 – 36 tháng tuổi). Lớp có tổng số 21 trẻ, trong đó đa số trẻ lần đầu tiên đến trường, còn nhiều bỡ ngỡ với môi trường tập thể, nề nếp sinh hoạt và các mối quan hệ xã hội.

Qua thực tế chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ trong những tuần đầu năm học, tôi nhận thấy việc giáo dục lễ giáo cho trẻ lớp D2 còn gặp nhiều khó khăn. Nhiều trẻ chưa hình thành thói quen chào hỏi lễ phép, còn nói trống không; chưa biết nói lời cảm ơn, xin lỗi khi được giúp đỡ hoặc khi làm sai; một số trẻ còn tranh giành đồ chơi, chưa biết chờ đến lượt, chưa có ý thức giữ gìn đồ dùng, đồ chơi và vệ sinh cá nhân. Nguyên nhân chủ yếu xuất phát từ việc trẻ còn nhỏ, nhận thức chưa đồng đều, đồng thời sự phối hợp giáo dục giữa gia đình và nhà trường đôi lúc chưa thường xuyên, trẻ còn thiếu nề nếp và kỹ năng giao tiếp cơ bản phù hợp với lứa tuổi.

2.1. Thuận lợi

Được sự quan tâm, chỉ đạo sát sao của Ban lãnh đạo nhà trường, tạo điều kiện thuận lợi về cơ sở vật chất, trang thiết bị, đồ dùng – đồ chơi phục vụ cho công tác chăm sóc và giáo dục trẻ.

Phòng học lớp D2 rộng rãi, thoáng mát, đảm bảo an toàn, môi trường lớp học

thân thiện, phù hợp với trẻ nhà trẻ.

Trẻ trong lớp có độ tuổi tương đối đồng đều, không có trẻ khuyết tật, đa số trẻ khỏe mạnh, hiếu động, ham thích tham gia các hoạt động.

Bản thân tôi là giáo viên có tinh thần trách nhiệm, yêu nghề, mến trẻ, luôn chủ động học hỏi, tìm tòi các Giải pháp giáo dục phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý của trẻ 24 – 36 tháng tuổi.

Phần lớn cha mẹ trẻ quan tâm đến con em mình, sẵn sàng phối hợp với giáo viên trong công tác chăm sóc, giáo dục trẻ.

2.2. Khó khăn

Nhận thức và khả năng giao tiếp của trẻ chưa đồng đều; nhiều trẻ còn nhút nhát, rụt rè, trong khi một số trẻ lại hiếu động, dễ cáu gắt, chưa biết kiềm chế hành vi.

Trẻ mới đi học nên chưa quen nề nếp sinh hoạt tập thể, còn phụ thuộc nhiều vào người lớn, kỹ năng tự phục vụ và ý thức lễ giáo còn hạn chế.

Một số cha mẹ trẻ do bận rộn công việc, ít có thời gian trò chuyện, giáo dục lễ giáo cho trẻ tại gia đình; còn chiều theo sở thích của trẻ, chưa uốn nắn kịp thời những hành vi chưa phù hợp.

Ảnh hưởng của các thiết bị công nghệ (điện thoại, tivi) khiến một số trẻ hạn chế giao tiếp trực tiếp, vốn từ và khả năng diễn đạt còn nghèo nàn.

Để có cơ sở xây dựng các Giải pháp giáo dục lễ giáo phù hợp, tôi đã tiến hành khảo sát thực trạng lễ giáo của 21/21 trẻ lớp D2 ngay từ đầu năm học. Kết quả khảo sát như sau:

Bảng kết quả trước khi thực hiện đề tài

STT	Tiêu chí đánh giá	Số trẻ trong lớp	Kết quả đạt được		Kết quả chưa đạt	
			Số trẻ	Tỷ lệ (%)	Số trẻ	Tỷ lệ (%)
1	Trẻ biết cách xưng hô chào hỏi lễ phép	21	9	45	12	55
2	Trẻ biết nói cảm ơn xin lỗi đúng lúc	21	8	40	13	60
3	Trẻ biết giữ gìn, cất, sắp xếp đồ chơi theo quy định	21	7	35	14	65
4	Biết giữ gìn vệ sinh thân thể, vệ sinh môi trường	21	8	40	13	60
5	Trẻ biết nhường nhịn giúp đỡ bạn	21	8	40	13	60

6	Trẻ biết mạnh dạn tự tin trong giao tiếp	21	7	35	14	65
---	--	----	---	----	----	----

Kết quả khảo sát cho thấy: tỷ lệ trẻ đạt các tiêu chí lễ giáo còn thấp, dao động từ 35% đến 45%; số trẻ chưa đạt chiếm tỷ lệ khá cao. Điều này phản ánh rõ thực trạng trẻ chưa được hình thành thói quen, hành vi lễ giáo một cách thường xuyên và đồng bộ.

Từ kết quả khảo sát trên, tôi nhận thấy nguyên nhân chủ yếu dẫn đến hạn chế về lễ giáo của trẻ lớp D2 là do:

Trẻ còn nhỏ, khả năng nhận thức và kiểm soát hành vi chưa hoàn thiện.

Việc giáo dục lễ giáo ở gia đình chưa đồng đều giữa các trẻ.

Trẻ chưa được rèn luyện lễ giáo thường xuyên trong môi trường tập thể trước khi đến trường.

Nếu không có những Giải pháp giáo dục kịp thời, phù hợp và mang tính lâu dài, trẻ sẽ khó hình thành được nề nếp, thói quen lễ giáo, ảnh hưởng đến quá trình phát triển nhân cách trong các giai đoạn tiếp theo.

Xuất phát từ thực trạng trên, cùng với nhận thức về vai trò đặc biệt quan trọng của giáo dục lễ giáo đối với sự hình thành và phát triển nhân cách trẻ ngay từ lứa tuổi nhà trẻ, tôi nhận thấy việc nghiên cứu và áp dụng các Giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục lễ giáo cho trẻ lớp D2 là hết sức cần thiết và cấp bách.

Việc lựa chọn đề tài “Một số Giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục lễ giáo cho trẻ 24 – 36 tháng tuổi tại trường mầm non” không chỉ nhằm khắc phục những hạn chế trong thực tiễn giảng dạy của bản thân, mà còn góp phần nâng cao chất lượng chăm sóc – giáo dục trẻ tại nhà trường, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục mầm non trong giai đoạn hiện nay.

II. Nội dung các giải pháp mới; Tính mới, tính sáng tạo; Hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến

1. Nội dung các giải pháp mới

Với sáng kiến kinh nghiệm này, tôi đề xuất và triển khai 05 biện pháp sau:

1.1 Giải pháp 1: Giáo dục lễ giáo thông qua các hoạt động dạy trẻ hàng ngày ở trường mầm non

Giáo dục lễ giáo thông qua các hoạt động hằng ngày là việc lồng ghép, tích hợp nội dung giáo dục lễ giáo một cách thường xuyên, liên tục vào toàn bộ quá trình sinh hoạt, học tập và vui chơi của trẻ tại trường mầm non. Đối với trẻ 24 – 36 tháng tuổi, đây là giải pháp phù hợp và hiệu quả, bởi trẻ tiếp thu kiến thức, hình thành hành vi chủ yếu thông qua trải nghiệm thực tế, quan sát, bắt chước và lặp đi lặp lại trong

những tình huống quen thuộc.

Xuất phát từ đặc điểm tâm sinh lý của trẻ, tôi xác định rằng mọi thời điểm trong ngày đều là cơ hội để giáo dục lễ giáo cho trẻ, không tách rời nội dung lễ giáo thành một hoạt động riêng biệt mà thực hiện giáo dục một cách tự nhiên, nhẹ nhàng và phù hợp với khả năng nhận thức của trẻ.

Cụ thể, trong hoạt động đón – trả trẻ, giáo viên làm gương về cách chào hỏi, xưng hô lễ phép; đồng thời nhẹ nhàng hướng dẫn trẻ biết khoanh tay chào cô, chào bố mẹ, tạo cho trẻ thói quen lễ phép ngay từ đầu và cuối ngày. Trong các hoạt động học, giáo viên chủ động lựa chọn nội dung, hình ảnh, tình huống gần gũi để lồng ghép giáo dục trẻ biết yêu thương, kính trọng người lớn, biết nghe lời cô giáo.

Đối với các hoạt động vui chơi, ăn, ngủ và vệ sinh, giáo viên quan sát, kịp thời uốn nắn những hành vi chưa phù hợp như tranh giành đồ chơi, nói trống không, chưa biết giữ gìn vệ sinh cá nhân; đồng thời động viên, khích lệ trẻ thực hiện các hành vi lễ giáo đúng mực, qua đó giúp trẻ hình thành dần nề nếp, thói quen tốt trong sinh hoạt hằng ngày. Trong quá trình thực hiện, tôi luôn kiên trì nhắc nhở, động viên, khen ngợi trẻ kịp thời khi trẻ thực hiện đúng. Vai trò của giáo viên trong biện pháp này là người tổ chức, hướng dẫn và làm gương. Tác dụng của biện pháp thể hiện rõ ở việc trẻ tiếp thu lễ giáo một cách tự nhiên, không gò ép, dần hình thành thói quen bền vững.

Điểm khác biệt của biện pháp này so với cách làm trước đây là không giáo dục lễ giáo theo kiểu nhắc nhở rời rạc, mà tích hợp xuyên suốt trong mọi hoạt động hằng ngày. Bản thân tôi chủ động tạo tình huống giáo dục lễ giáo phù hợp với từng trẻ, từng thời điểm. Cụ thể:

1.1.1 Giáo dục lễ giáo trong hoạt động đón trả trẻ:

Hoạt động đón – trả trẻ là thời điểm quan trọng, mở đầu và kết thúc một ngày sinh hoạt tại trường, vì vậy được tôi đặc biệt chú trọng trong việc giáo dục lễ giáo cho trẻ.

Trong hoạt động đón trẻ, tôi luôn đón trẻ bằng nụ cười thân thiện, lời chào ân cần cùng những cử chỉ yêu thương như ôm nhẹ, vỗ vai. Điều này giúp trẻ cảm nhận được sự quan tâm, yêu thương của cô giáo ngay từ khi bước vào lớp, tạo cho trẻ cảm giác an toàn, yên tâm và sẵn sàng tham gia các hoạt động trong ngày. Đồng thời, tôi hướng dẫn và khuyến khích trẻ bày tỏ cảm xúc yêu thương thông qua những lời chào lễ phép, gần gũi như: “Con chào cô ạ”, “Buổi sáng vui vẻ”, “Chào các bạn thân yêu”, “Ngày mới tốt lành”..., qua đó tạo cho trẻ tâm thế vui tươi, năng động khi bắt đầu một ngày mới.

Đối với những trẻ mới đi học, tôi luôn làm gương và nhẹ nhàng nhắc nhở trẻ biết khoanh tay chào cô, chào bố mẹ và chào các bạn khi đến lớp. Khi bố mẹ đến

đón, trẻ được hướng dẫn khoanh tay chào cô giáo và chào mọi người xung quanh. Việc xưng hô lễ phép, thái độ ân cần, chuẩn mực của giáo viên được duy trì thường xuyên đã giúp trẻ dần hình thành thói quen chào hỏi và lễ phép đối với người lớn.

Nhờ sự nhắc nhở kiên trì và thực hiện hằng ngày, trẻ không chỉ biết chào hỏi khi đến lớp và ra về mà còn chủ động khoanh tay chào khi có khách hoặc các cô giáo khác đến lớp, thể hiện sự mạnh dạn, lễ phép và tự tin trong giao tiếp.

Trong hoạt động đón trả trẻ, tôi tạo điều kiện cho trẻ tự lấy đồ dùng cá nhân, sau đó chào cô giáo và chào các bạn trước khi ra về. Đồng thời, tôi nhắc nhở trẻ khi đi đường về nhà, gặp người lớn phải biết chào hỏi lễ phép. Qua đó, giúp trẻ hình thành và củng cố hành vi lễ giáo một cách tự nhiên, thường xuyên và bền vững, không chỉ trong nhà trường mà còn trong cuộc sống hằng ngày.



Hình ảnh trẻ chào cô giáo trước khi vào lớp

1.1.2 Giáo dục lễ giáo qua hoạt động ngoài trời

Hoạt động ngoài trời là môi trường thuận lợi để giáo dục lễ giáo cho trẻ, bởi trẻ được vận động, giao tiếp và trải nghiệm thực tế trong không gian mở, từ đó dễ dàng hình thành các hành vi ứng xử đúng mực một cách tự nhiên. Trong quá trình tổ chức các hoạt động ngoài trời như vui chơi tự do, chơi trò chơi vận động hay tham gia lao động đơn giản, tôi luôn chú ý quan sát, gần gũi, kịp thời hướng dẫn trẻ chơi vui vẻ,

đoàn kết, không tranh giành, xô đẩy nhau.

Khi trẻ có những hành vi chưa phù hợp với bạn bè, tôi nhẹ nhàng uốn nắn, giúp trẻ nhận ra lỗi sai, biết nói lời xin lỗi với thái độ chân thành và biết sửa sai kịp thời. Đồng thời, tôi hướng dẫn trẻ khi được người khác cho đồ vật phải nhận bằng hai tay và nói lời cảm ơn, qua đó hình thành cho trẻ thói quen giao tiếp lễ phép, lịch sự trong sinh hoạt hằng ngày.

Bên cạnh đó, tôi chủ động xây dựng và tổ chức các trò chơi vận động mang nội dung giáo dục lễ giáo, giúp trẻ vừa chơi vừa học một cách hứng thú.

Ví dụ trò chơi: “Hái hoa tặng bạn”. Cách chơi: Chia trẻ thành các nhóm, lần lượt mời nhóm bạn nam lên hái hoa tặng nhóm bạn nữ. Khi nhận hoa, các bạn nữ biết nói lời cảm ơn; sau đó đổi vai cho nhau. Trò chơi có thể tổ chức linh hoạt ở nhiều thời điểm và không gian khác nhau, giúp trẻ thực hành hành vi lễ giáo một cách tự nhiên và hiệu quả.

Ngoài ra, thông qua các hoạt động trải nghiệm ngoài trời, tôi còn giáo dục trẻ biết kính trọng, yêu quý công việc của những người lao động.

Ví dụ: Hoạt động tham quan vườn rau của trường. Tôi tổ chức cho trẻ quan sát, trò chuyện và đặt câu hỏi gợi mở như:

Muốn có những loại rau xanh ngon để ăn hằng ngày, chúng ta cần làm gì?

Khi ăn rau, các con nhớ đến ai?

Qua đó giúp trẻ hiểu rằng để có những cây rau xanh tốt, bổ dưỡng phục vụ bữa ăn hằng ngày, người trồng rau đã phải vất vả vun trồng, chăm sóc, từ đó hình thành ở trẻ thái độ trân trọng lao động và biết giữ gìn thành quả lao động của người khác.



Hình ảnh trẻ tham quan vườn rau

1.1.3 Giáo dục lễ giáo qua hoạt động ở các góc

Hoạt động vui chơi là hoạt động chủ đạo của trẻ mầm non, đặc biệt đối với trẻ ở độ tuổi 24 – 36 tháng. Do đó, hoạt động chơi chiếm phần lớn thời gian sinh hoạt của trẻ tại trường và là môi trường thuận lợi để giáo dục lễ giáo một cách tự nhiên, nhẹ nhàng và hiệu quả. Thông qua vui chơi, trẻ không chỉ được thỏa mãn nhu cầu hoạt động mà còn học cách giao tiếp, học cách ứng xử và từng bước hình thành các kỹ năng sống cần thiết. Qua đó, giáo dục trẻ biết ngoan ngoãn, lễ phép, biết nhường nhịn, yêu thương, biết ơn và ứng xử phù hợp với các chuẩn mực văn hóa trong giao tiếp hằng ngày.



Hình ảnh: Trẻ tham gia hoạt động góc

Trong quá trình tổ chức hoạt động góc, tôi chủ động xây dựng các trò chơi phân vai phù hợp với khả năng nhận thức của trẻ, đồng thời cùng trẻ trò chuyện, thỏa thuận vai chơi để trẻ hiểu và thể hiện đúng vai của mình.

Ví dụ: Trò chơi phân vai “Y tá – Bác sĩ”.

Giáo viên cùng trẻ đàm thoại để trẻ nhận vai và nhập vai chơi. Trẻ đóng vai bác sĩ biết thăm hỏi bệnh nhân một cách ân cần, lễ phép, xưng hô đúng mực như: “Cô, chú, bác đau chỗ nào?”, “Đau ra sao ạ?”. Trẻ đóng vai y tá biết phát thuốc, dặn bệnh nhân uống thuốc đúng giờ; bệnh nhân khi nhận thuốc, nhận đơn thuốc biết nhận bằng hai tay và nói lời cảm ơn đối với y tá và bác sĩ.



Hình ảnh trẻ chơi trò chơi bác sỹ khám bệnh

Ví dụ: Trò chơi “Bán hàng”.

Thông qua trò chơi này, trẻ được rèn luyện kỹ năng giao tiếp giữa người mua và người bán. Giáo viên gợi ý, định hướng để trẻ biết cách xưng hô, giao tiếp lịch sự. Trẻ đóng vai người bán hàng biết mời chào khách: “Cháu chào bác ạ! Bác mua gì ạ? Bác có mua thêm gì nữa không?”. Khi khách trả tiền, trẻ biết nói lời cảm ơn; người mua hàng biết cầm tiền bằng hai tay đưa cho người bán. Qua đó, trẻ được thực hành các hành vi lễ giáo một cách sinh động, gần gũi.

Thông qua các hoạt động vui chơi ở các góc, trẻ trở nên mạnh dạn, tự tin hơn trong giao tiếp, biết chào hỏi, xưng hô lễ phép và ứng xử phù hợp với mọi người xung quanh. Từ đó, trẻ dần hạn chế tình trạng nói trống không, biết nói và trả lời câu đầy đủ, rõ ràng. Sau mỗi lần chơi, tôi giáo dục trẻ biết cất dọn đồ chơi gọn gàng, đúng nơi quy định, hình thành cho trẻ nề nếp, ý thức giữ gìn đồ dùng chung.

1.1.4 Thông qua hoạt động học

Giáo dục lễ giáo cho trẻ cần được lồng ghép, tích hợp một cách linh hoạt vào các hoạt động học như: khám phá, kể chuyện, đọc thơ, âm nhạc, tạo hình, làm quen với toán... nhằm hình thành cho trẻ những thói quen và hành vi ứng xử có văn hóa phù hợp với độ tuổi. Xuất phát từ đặc điểm nhận thức của trẻ 24 – 36 tháng tuổi, tôi lựa chọn lồng ghép nội dung giáo dục lễ giáo vào những hoạt động học có nhiều ưu thế,

giúp trẻ dễ tiếp thu, dễ ghi nhớ và có cơ hội thực hành thường xuyên.



Hình ảnh cô rèn cho trẻ kỹ năng chào hỏi

Ví dụ 1: Hoạt động Khám phá xã hội (KPxH) – “Trò chuyện về các thành viên trong gia đình bé”

Giáo viên tổ chức cho trẻ kể về các thành viên trong gia đình thông qua các câu hỏi gợi mở như:

Gia đình con có những ai?

Bố, mẹ con làm nghề gì?

Trong gia đình con yêu quý ai nhất? Vì sao?

Mọi người trong gia đình cần đối xử với nhau như thế nào?

Thông qua hoạt động này, giáo viên giáo dục trẻ biết yêu quý các thành viên trong gia đình, biết chào hỏi lễ phép, quan tâm và thể hiện tình cảm với ông bà, bố mẹ và những người thân.

Ví dụ 2 : Hoạt động âm nhạc

Giáo viên lựa chọn các bài hát có nội dung giáo dục lễ giáo như: “Rửa tay”, “Cháu yêu bà”, “Lời chào buổi sáng”... để giáo dục trẻ biết yêu thương, kính trọng ông bà, bố mẹ; biết chào hỏi lễ phép với người lớn và cô giáo thông qua lời ca, giai điệu vui tươi, gần gũi với trẻ.

Ví dụ 3: Hoạt động tạo hình – “Tô màu ngôi nhà của bé”

Trong quá trình tổ chức hoạt động, giáo viên nhắc nhở trẻ ngồi ngay ngắn, giữ tư thế đúng khi thực hiện; sau khi hoàn thành sản phẩm biết cất đồ dùng gọn gàng, ngăn nắp vào đúng nơi quy định, qua đó giáo dục trẻ ý thức giữ gìn, bảo quản đồ dùng học tập và hình thành nề nếp trong học tập.

Ví dụ 4: Hoạt động làm quen với tác phẩm văn học

Giáo viên lựa chọn các bài thơ, câu chuyện có nội dung giáo dục lễ giáo, vệ sinh cá nhân, chào hỏi lễ phép và vâng lời người lớn. Việc được nghe cô đọc thơ, kể chuyện giúp trẻ vô cùng hứng thú; những câu chuyện có nội dung ý nghĩa sẽ chuyển tải các thông điệp tích cực, giúp trẻ hình thành các hành vi lễ giáo trong cuộc sống hằng ngày.

Thông qua các câu chuyện như: “Thỏ con không vâng lời”, “Đôi bạn nhỏ”, “Mèo thích ăn cá”..., giáo viên giáo dục trẻ biết vâng lời người lớn, biết giúp đỡ bạn bè và biết nói lời cảm ơn khi được người khác giúp đỡ hoặc nhận quà.



Hình ảnh cô và trẻ trong hoạt động kể chuyện

Ví dụ: Bài thơ “Cô giáo của con”

Giáo viên tổ chức đàm thoại, gợi mở cho trẻ suy nghĩ và trả lời các câu hỏi:

Đối với cô giáo, các con cần có thái độ như thế nào?

Khi tặng hoa cho cô giáo, chúng mình tặng bằng mấy tay?

Qua đó, giáo dục trẻ khi trao hoặc nhận đồ vật với người lớn cần thực hiện bằng hai tay và biết nói lời cảm ơn, hình thành cho trẻ những hành vi lễ giáo đúng mực, phù hợp với chuẩn mực văn hóa.

1.2. Giải pháp 2: Hình thành thói quen, hành vi tốt về lễ giáo cho trẻ

Hình thành thói quen, hành vi lễ giáo cho trẻ là quá trình rèn luyện thường xuyên, liên tục nhằm giúp trẻ biến những hành vi đúng thành phản xạ tự nhiên. Với trẻ nhà trẻ, việc hình thành thói quen đóng vai trò then chốt trong giáo dục lễ giáo.

Ở giải pháp này tôi lựa chọn một số hành vi lễ giáo cơ bản, phù hợp với lứa tuổi như: chào hỏi lễ phép, nói lời cảm ơn – xin lỗi, cất đồ chơi gọn gàng, biết chờ đến lượt. Mỗi ngày, tôi rèn cho trẻ từng hành vi nhỏ thông qua các tình huống cụ thể. Khi trẻ thực hiện đúng, tôi khen ngợi ngay; khi trẻ chưa làm đúng, tôi hướng dẫn lại bằng lời nói nhẹ nhàng và hành động mẫu.

Biện pháp này giúp trẻ từng bước hình thành nề nếp sinh hoạt, biết tự điều chỉnh hành vi của mình. Vai trò của giáo viên là người kiên trì, nhẫn nại, theo sát từng trẻ.

Khác với việc giáo dục chung chung cho cả lớp, biện pháp này chú trọng cá thể hóa, quan tâm đến từng trẻ, đặc biệt là trẻ nhút nhát hoặc hiếu động. Giáo viên linh hoạt điều chỉnh cách rèn thói quen phù hợp với từng đối tượng.

Đánh giá, so sánh kết quả so với trước đây, trẻ lớp D2 biết cất đồ chơi sau khi chơi xong, biết nói “con xin lỗi” khi làm bạn buồn. Ví dụ: một số trẻ trước kia thường tranh đồ chơi, sau thời gian rèn luyện đã biết nhường bạn và chờ đến lượt. Cụ thể:

1.2.1. Dạy trẻ hình thành thói quen chào hỏi người lớn

Việc hình thành thói quen và hành vi lễ giáo tốt cho trẻ 24 – 36 tháng tuổi giữ vai trò đặc biệt quan trọng, góp phần đặt nền móng cho sự phát triển nhân cách của trẻ sau này. Đối với trẻ ở lứa tuổi này, các hành vi lễ giáo không thể hình thành trong thời gian ngắn mà cần được rèn luyện thường xuyên, liên tục thông qua những tình huống giao tiếp, ứng xử cụ thể trong đời sống hằng ngày, dưới sự hướng dẫn, làm gương và uốn nắn kịp thời của người lớn.

Ví dụ: Trong hoạt động đón – trả trẻ, tôi thường xuyên nhắc nhở trẻ khi đến lớp biết chào bố mẹ, cô giáo và các bạn; khi ra về biết khoanh tay chào cô giáo, chào ông bà, bố mẹ và những người xung quanh. Việc thực hiện đều đặn mỗi ngày đã giúp trẻ dần hình thành thói quen chào hỏi lễ phép một cách tự nhiên.



Hình ảnh : Cô và trẻ trong hoạt động trả trẻ

1.2.2. Dạy trẻ biết nói lời “cảm ơn” và “xin lỗi”

Bên cạnh việc giáo dục trẻ biết chào hỏi, tôi đặc biệt chú trọng rèn cho trẻ thói quen biết nói lời cảm ơn khi nhận được sự giúp đỡ và biết nói lời xin lỗi khi bản thân mắc lỗi. Đối với những trẻ ít nói, nhút nhát, ngại giao tiếp, tôi quan tâm động viên, tạo nhiều cơ hội để trẻ được thể hiện bản thân như: trả lời câu hỏi trước lớp, đọc thơ, kể chuyện ngắn, từ đó giúp trẻ dần tự tin hơn trong giao tiếp.

Đối với những trẻ còn nói trống không, chưa biết xin lỗi khi làm ảnh hưởng đến bạn, tôi nhẹ nhàng uốn nắn, chỉnh sửa từng lời nói, câu nói cho trẻ, giúp trẻ biết xin lỗi đúng lúc và thể hiện thái độ phù hợp. Để đạt hiệu quả, người lớn cần luôn là tấm gương cho trẻ noi theo.

Ví dụ: Khi nhờ trẻ làm một việc gì, tôi luôn nói lời cảm ơn trẻ; hoặc khi bản thân có sơ suất với trẻ, tôi sẵn sàng xin lỗi trẻ. Qua đó, trẻ học được cách sử dụng lời nói lễ phép trong giao tiếp hằng ngày, không xem nhẹ dù trẻ còn nhỏ.

1.2.3. Dạy trẻ biết yêu thương, quan tâm và giúp đỡ mọi người

Giáo dục trẻ biết yêu thương, nhường nhịn bạn bè; đồng thời kính trọng, lễ phép với người lớn là nội dung quan trọng trong việc hình thành nhân cách ban đầu cho trẻ. Trẻ được hướng dẫn không tranh giành đồ chơi, không đánh bạn; biết chia sẻ, giúp đỡ bạn khi cần thiết. Đối với người lớn, trẻ được rèn thói quen không nói trống không mà biết thưa gửi, lễ phép. Khi nhận đồ vật từ người lớn, trẻ biết nhận bằng hai tay, thể hiện sự kính trọng và lịch sự.

1.2.4. Giáo dục trẻ biết chơi hòa đồng với mọi người

Thông qua các hoạt động vui chơi, giáo viên hướng dẫn trẻ biết chơi hòa đồng với bạn bè, không bắt nạt hay làm ảnh hưởng đến bạn. Khi được chơi cùng nhau, trẻ học cách tương tác, chia sẻ và hợp tác, từ đó hình thành các kỹ năng xã hội cần thiết. Việc chơi hòa đồng giúp trẻ xây dựng các mối quan hệ tích cực, tạo nền tảng cho khả năng giao tiếp và ứng xử phù hợp trong các giai đoạn phát triển tiếp theo.

1.2.5. Giúp trẻ nhận thức được hành vi sai và các tình huống nguy hiểm

Giúp trẻ nhận thức được những hành vi sai trái và những nguy hiểm xung quanh là nội dung không thể thiếu trong giáo dục lễ giáo cho trẻ nhà trẻ. Giáo viên cần giải thích rõ ràng, dễ hiểu cho trẻ về những việc không nên làm, hậu quả của hành vi đó và hướng dẫn trẻ cách ứng xử phù hợp.

Bên cạnh đó, giáo viên hướng dẫn trẻ nhận biết một số nguy hiểm thường gặp trong cuộc sống hằng ngày như: không đi theo người lạ, không nghịch ổ điện, không sử dụng các vật sắc nhọn... Thông qua việc giáo dục kiên trì, nhẹ nhàng và thường xuyên, trẻ dần hình thành ý thức tự giác, biết phòng tránh nguy hiểm, góp phần bảo vệ bản thân và những người xung quanh.

1.3. Giải pháp 3: Giáo dục lễ giáo qua nêu gương về thói quen, hành vi đẹp

Giáo dục lễ giáo qua nêu gương là việc sử dụng những tấm gương cụ thể, gần gũi để trẻ quan sát, học tập và noi theo. Ở lứa tuổi nhà trẻ, trẻ rất dễ bị ảnh hưởng bởi hành vi, lời nói của người lớn và bạn bè.

Tâm lý của con người thích được khen hơn là chê. Nhất là đối với trẻ lúc nào cũng muốn được khen và khen nhiều. Vào mỗi sáng tôi thường đưa ra những tiêu chuẩn bé ngoan về lễ giáo để trẻ thực hiện

Vào hoạt động nêu gương cuối ngày tôi tổ chức cho trẻ “hoạt động nêu gương” cho trẻ trao đổi về việc tốt trong ngày, như là cất dọn đồ chơi nhanh, gọn gàng, biết giúp đỡ bạn, xin lỗi khi mình có lỗi, cảm ơn khi được người khác tặng quà, giúp đỡ, tôi gọi mở cho trẻ kể về các bạn trong lớp làm những việc tốt, hoặc qua những bài thơ câu chuyện kể về người tốt.

Để cổ vũ động viên trẻ bắt chước những việc làm tốt. Khi nêu gương tôi khuyến khích trẻ kể về nhiều việc tốt của các bạn trong ngày, không đại khái qua loa. Tôi tôn trọng và công bằng với trẻ, sử dụng khen, chê đúng mực, đúng lúc. Vào hoạt

động nêu gương cuối ngày tôi cho trẻ tự nhận xét về mình trong ngày đó có bạn nào có hành vi lời nói hay tôi tặng cho trẻ 1 lô tô tương ứng với những hành vi đẹp mình làm được

Sau khi nêu gương tôi thường cho trẻ một câu truyện về gương tốt. Cô khen những trẻ đi học ngoan, đúng giờ, đầu tóc gọn gàng, sạch đẹp. Biết chào cô khi đến lớp, không khóc nhè... thông qua các bài hát, bài thơ, câu chuyện ở mọi lúc mọi nơi, cũng có thể giúp trẻ có thói quen nề nếp tốt hơn. Đặc biệt chú ý với những trẻ mắc lỗi, động viên trẻ, tạo tình huống để cho trẻ thể hiện lại cảm xúc, hành vi đẹp trong lễ giáo với mọi người.

Những khi có điều kiện thuận lợi hoặc trong hoạt động nào đó thấy phù hợp mà trẻ có thể học tập, bắt chước những gương tốt. Tôi đã tranh thủ cơ hội đó để giúp trẻ thay đổi bằng mọi hình thức. Với sự giúp đỡ của cô giáo mà tính nhõng nhẽo của trẻ mất dần. Từ đó trẻ đã thực sự hoà nhập vào nề nếp, khuôn khổ của tập thể lớp

- Bản thân tôi là một giáo viên luôn thấu hiểu được tâm trạng của trẻ, ở lứa tuổi này trẻ rất thích được cô yêu thương gần gũi và thích học theo tấm gương của cô. Vì vậy tôi luôn chuẩn mực trong giao tiếp với mọi người cũng như với trẻ: Tôi không to tiếng quát tháo, xưng hô với lời nói nhẹ nhàng “Cô và con”, vì trẻ thơ ngây rất hay bắt chước nên mọi lời nói cử chỉ của tôi đều phải chuẩn mực. Mỗi khi tôi hứa với trẻ điều gì thì tôi phải giữ đúng lời hứa của mình. Nếu trẻ có hành vi lời nói không hay thì tôi nhẹ nhàng góp ý, khuyên bảo trẻ tuyệt đối không mắng phạt trẻ làm trẻ sợ hãi.

1.4. Giải pháp 4: Tự học và tự bồi dưỡng.

- Bản thân giáo viên không phải ai vào nghề là có luôn được phương pháp dạy học hiệu quả và có kỹ năng giáo dục trẻ mà phải qua thời gian công tác, qua đúc kết kinh nghiệm, qua việc giáo dục trẻ. Nhận thức được điều đó tôi luôn tự nhủ bản thân mình không ngừng học hỏi kinh nghiệm những người đi trước, cũng như phát huy sự nhạy bén và sự sáng tạo của những thế hệ sau để từ đó nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ và hiểu rõ phương pháp giáo dục mầm non nói chung và các kinh nghiệm giáo dục lễ giáo cho trẻ nói riêng. Đặc biệt là phát huy sự hồn nhiên, vui vẻ và trái tim yêu thương đồng cảm biết chia sẻ của trẻ ở mọi lúc, mọi nơi. Bên cạnh đó, tôi thường xuyên tham gia các lớp bồi dưỡng chuyên môn cho cán bộ, giáo viên về kinh nghiệm giáo dục lễ giáo, chia sẻ tình yêu thương.

- Muốn giáo dục lễ giáo cho trẻ, là giáo viên mầm non, chúng ta cần giáo dục trẻ:
 - + Lắng nghe và hiểu tâm lý trẻ.
 - + Tạo cơ hội cho trẻ được thể hiện lòng kính trọng với mọi người xung quanh.
 - + Tôn trọng sự khác biệt, hoàn cảnh gia đình của trẻ.

- + Dạy trẻ biết cách giải quyết xung đột: Nghĩ bằng trái tim - Cư xử bằng trái tim.
- + Là tấm gương sáng cho trẻ noi theo.

1.5. Giải pháp 5: Phối kết hợp với cha mẹ trẻ giáo dục lễ giáo cho trẻ

Việc phối hợp chặt chẽ giữa nhà trường và gia đình trong giáo dục lễ giáo cho trẻ giữ vai trò đặc biệt quan trọng, bởi thời gian trẻ sinh hoạt tại gia đình nhiều hơn so với thời gian ở trường. Nhận thức rõ điều đó, tôi luôn chú trọng tăng cường trao đổi, tuyên truyền và phối hợp với cha mẹ trẻ nhằm thống nhất nội dung, biện pháp giáo dục lễ giáo, giúp trẻ hình thành thói quen, hành vi đúng mực một cách liên tục và bền vững.

Thông qua hoạt động đón – trả trẻ, tôi thường xuyên trao đổi với cha mẹ về tình hình sinh hoạt, học tập và những biểu hiện hành vi của trẻ trong ngày. Đồng thời, tôi chủ động gặp gỡ, trò chuyện để tìm hiểu hoàn cảnh gia đình, đặc điểm tâm lý và thói quen sinh hoạt của từng trẻ, từ đó đề xuất các biện pháp giáo dục phù hợp, kịp thời đối với từng trường hợp.



Hình ảnh cô trao đổi, tuyên truyền với cha mẹ trẻ về giáo dục lễ giáo cho trẻ

Đối với những trẻ có hoàn cảnh đặc biệt hoặc biểu hiện hành vi chưa phù hợp, tôi gặp riêng cha mẹ trẻ để trao đổi cụ thể, làm rõ nguyên nhân, thống nhất mục tiêu giáo dục và cùng gia đình tháo gỡ những khó khăn trong quá trình nuôi dạy trẻ. Việc phối hợp này giúp cha mẹ hiểu rõ hơn đặc điểm phát triển của con em mình, đồng thời tạo sự đồng thuận trong cách giáo dục giữa gia đình và nhà trường.

Bên cạnh đó, tôi thường xuyên tuyên truyền, hướng dẫn cha mẹ trẻ nhận thức rằng trẻ học rất nhanh thông qua việc quan sát và bắt chước người lớn; vì vậy, cha mẹ cần luôn là tấm gương sáng trong giao tiếp và ứng xử. Cha mẹ cần sử dụng ngôn ngữ lịch sự, chuẩn mực trong sinh hoạt hằng ngày; thường xuyên nói lời “xin lỗi”, “cảm ơn” đúng lúc để trẻ học theo và hình thành thói quen giao tiếp lễ phép.

Ngoài ra, tôi hướng dẫn cha mẹ rèn cho trẻ một số thói quen lễ giáo trong sinh hoạt gia đình, như: trước bữa ăn biết mời ông bà, bố mẹ; khi ăn biết xúc cơm cẩn thận, không làm rơi vãi, không nói chuyện trong bữa ăn... Qua đó, giúp trẻ củng cố và thực hành các hành vi lễ giáo đã được học ở trường.

Hằng tháng, tôi đều trao đổi với cha mẹ trẻ về sự tiến bộ của từng trẻ, giúp cha mẹ kịp thời nắm bắt tình hình và tiếp tục phối hợp giáo dục tại gia đình. Sau một thời gian thực hiện, trẻ trong lớp có nhiều chuyển biến tích cực, thể hiện rõ qua việc xưng hô lễ phép, giao tiếp lịch sự, mạnh dạn và tự tin hơn trong ứng xử. Kết quả này có được nhờ sự phối hợp hiệu quả giữa nhà trường và gia đình theo phương châm: “Trường học là nhà – Nhà là trường học.”

- Ưu điểm của các giải pháp:

- + Tạo môi trường học tập sinh động, hấp dẫn, lấy trẻ làm trung tâm;
- + Hình thành nhân cách ứng xử cho trẻ;
- + Giúp trẻ hoà nhập xã hội tốt, phát triển toàn diện;
- + Dễ triển khai, ít tốn kém, phù hợp với điều kiện cơ sở vật chất hiện tại;
- + Tăng cường sự kết nối giữa nhà trường và gia đình;
- + Tạo môi trường giáo dục lành mạnh, củng cố truyền thống tốt đẹp của dân tộc Việt Nam “ Trên kính dưới nhường ”.

- Nhược điểm của các giải pháp :

- + Nhận thức của trẻ không đồng đều;
- + Hạn chế về tâm sinh lý của trẻ;
- + Trẻ thiếu tự tin, còn nhút nhát.
- + Nguy cơ máy móc, dập khuôn; Thiếu sự nhất quán giữa gia đình và nhà trường.

2. Tính mới, tính sáng tạo của các giải pháp mới

Tập trung vào việc chuyển từ dạy bảo thụ động sang trải nghiệm chủ động.

Chuyển từ “ nhồi nhét ” lý thuyết sang tích hợp trải nghiệm, lấy trẻ làm trung tâm và sử dụng phương pháp nêu gương.

Các phương pháp mới bao gồm lồng ghép giáo dục vào hoạt động chơi, sử dụng tình huống thực tế, hoạt động góc, trò chơi và phối hợp chặt chẽ với gia đình để trẻ tự giác rèn luyện kỹ năng giao tiếp ứng xử.

3. Khả năng nhân rộng của sáng kiến

Giáo dục lễ giáo có vai trò quan trọng trong quá trình hình thành và phát triển nhân cách của trẻ mầm non. Từ những nội dung đã nghiên cứu, tìm hiểu và tích lũy trong quá trình công tác, tôi đã vận dụng sáng kiến một cách linh hoạt, hiệu quả vào thực tiễn giáo dục trẻ tại lớp phụ trách, góp phần hình thành cho trẻ những phẩm chất ban đầu của nhân

cách, giúp trẻ phát triển hài hòa, toàn diện, đồng thời nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục của lớp.

Thông qua việc áp dụng sáng kiến kinh nghiệm “Một số giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục lễ giáo cho trẻ 24 – 36 tháng tuổi tại trường mầm non”, tôi nhận thấy giáo dục lễ giáo có ảnh hưởng tích cực và lâu dài đến sự phát triển toàn diện của trẻ, đặc biệt là các hành vi, thói quen và kỹ năng giao tiếp phù hợp với độ tuổi nhà trẻ.

Hiện nay, sáng kiến đã được triển khai và áp dụng hiệu quả tại lớp nhà trẻ D2, đồng thời có khả năng áp dụng rộng rãi trong toàn trường đối với các lớp có điều kiện tương đồng về độ tuổi, cơ sở vật chất và đội ngũ giáo viên. Các giải pháp trong sáng kiến mang tính thực tiễn cao, dễ thực hiện, không đòi hỏi kinh phí lớn, phù hợp với điều kiện của các trường mầm non hiện nay, do đó có thể nhân rộng và phát huy hiệu quả trong công tác chăm sóc, giáo dục trẻ.

2.4. Hiệu quả áp dụng, lợi ích thu được từ sáng kiến

Sau khi nghiên cứu các tài liệu liên quan, vận dụng kinh nghiệm thực tiễn của bản thân và nhận được sự phối hợp, ủng hộ tích cực của cha mẹ trẻ, tôi đã lựa chọn và triển khai những giải pháp phù hợp trong giáo dục lễ giáo cho trẻ 24 – 36 tháng tuổi. Việc áp dụng sáng kiến vào thực tiễn giảng dạy đã mang lại những chuyển biến tích cực, rõ rệt, thể hiện qua các kết quả sau:

***Đối với giáo viên**

- Giáo viên nắm vững nội dung, phương pháp giáo dục lễ giáo cho trẻ, đồng thời nhận thức sâu sắc hơn về vai trò, ý nghĩa của việc giáo dục lễ giáo đối với sự hình thành nhân cách ban đầu của trẻ mầm non.
- Nâng cao năng lực tổ chức các hoạt động giáo dục lễ giáo theo hướng lấy trẻ làm trung tâm, linh hoạt, sáng tạo và phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý của trẻ 24 – 36 tháng tuổi.
- Tạo được niềm tin và sự yên tâm của cha mẹ trẻ khi gửi con em mình đến trường, góp phần xây dựng mối quan hệ phối hợp chặt chẽ giữa gia đình và nhà trường.
- Giáo viên luôn ý thức làm gương trong giao tiếp và sinh hoạt, ứng xử văn minh, lịch sự; thể hiện sự gần gũi, tôn trọng, yêu thương trẻ, chú trọng lắng nghe để thấu hiểu và tạo niềm tin cho trẻ.

***Đối với trẻ :**

- Chất lượng giáo dục lễ giáo được nâng cao rõ rệt; trẻ có sự tiến bộ từng ngày về hành vi, thói quen và kỹ năng giao tiếp. Đây cũng là động lực giúp giáo viên thêm yêu nghề, yêu trẻ và vững vàng hơn trong công tác chăm sóc, giáo dục trẻ.
- Trẻ ngoan ngoãn, lễ phép hơn; hình thành được các thói quen vệ sinh văn minh và nề nếp sinh hoạt phù hợp với lứa tuổi.
- Trẻ biết chào hỏi khi có khách đến lớp, biết trao – nhận đồ vật bằng hai tay, biết nói lời

cảm ơn, xin lỗi đúng lúc; biết quan tâm, chia sẻ và giúp đỡ bạn bè, cô giáo, bố mẹ.

- Trẻ hạn chế các hành vi chưa phù hợp như nói trống không, đánh bạn; biết kính trọng cô giáo và người lớn; bước đầu hình thành các phẩm chất tích cực như trung thực, thật thà, yêu thương mọi người xung quanh, góp phần nuôi dưỡng tình cảm tốt đẹp đối với gia đình, nhà trường và quê hương.

Bảng so sánh kết quả trước và sau khi thực hiện sáng kiến

TT	Tiêu chí đánh giá	Tổng số trẻ	Kết quả khảo sát trước khi áp dụng sáng kiến		Kết quả khảo sát sau khi áp dụng sáng kiến	
			Số trẻ đạt	Tỷ lệ %	Số trẻ đạt	Tỷ lệ %
1	Trẻ biết cách xưng hô chào hỏi lễ phép	21	9	45	21	100
2	Trẻ biết nói cảm ơn xin lỗi đúng lúc	21	8	40	20	90
3	Trẻ biết giữ gìn, cất, sắp xếp đồ chơi theo quy định	21	7	35	19	86
4	Biết giữ gìn vệ sinh thân thể, vệ sinh môi trường	21	8	40	20	90
5	Trẻ biết nhường nhịn giúp đỡ bạn	21	8	40	21	100
6	Trẻ biết mạnh dạn tự tin trong giao tiếp	21	7	35	20	90

Qua bảng số liệu cho thấy, sự tiến bộ của trẻ sau khi áp dụng các giải pháp giáo dục lễ giáo là rất rõ rệt. Các tiêu chí về khả năng ứng xử, thái độ khi thực hiện nhiệm vụ được giao, cũng như mức độ quan tâm, hợp tác và đoàn kết khi vui chơi với bạn bè đều có sự cải thiện đáng kể so với kết quả khảo sát ban đầu.

Bên cạnh đó, các chỉ số về cảm xúc của trẻ như sự tự tin, vui vẻ, chủ động giao tiếp và khả năng kiểm soát hành vi cũng được nâng lên rõ rệt. Điều này cho thấy trẻ không chỉ thay đổi về hành vi bên ngoài mà còn có sự chuyển biến tích cực từ nhận thức đến cảm xúc.

Từ những kết quả trên, có thể khẳng định rằng các giải pháp giáo dục lễ giáo

đã được lựa chọn và áp dụng phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý của trẻ 24 – 36 tháng tuổi, mang tính khả thi cao và đạt hiệu quả tốt trong thực tiễn giáo dục.

*** Đối với cha mẹ trẻ :**

Cha mẹ trẻ đã nhận thức rõ hơn tầm quan trọng của việc giáo dục lễ giáo cho trẻ ngay từ lứa tuổi nhà trẻ; có sự chuyển biến tích cực trong lời ăn tiếng nói, phong cách ứng xử, đồng thời quan tâm nhiều hơn đến việc chăm sóc, giáo dục con em mình trong sinh hoạt hằng ngày.

Các bậc cha mẹ ngày càng tin tưởng, đồng thuận và phối hợp chặt chẽ với giáo viên trong công tác giáo dục trẻ; chủ động quan tâm đến việc học tập, rèn luyện nề nếp và các hành vi ứng xử của trẻ cả ở lớp và tại gia đình.

Nhiều cha mẹ trẻ đã mạnh dạn trao đổi, chia sẻ với giáo viên về nội dung, phương pháp giáo dục lễ giáo cho trẻ, góp phần thống nhất cách giáo dục giữa nhà trường và gia đình, từ đó nâng cao hiệu quả hình thành thói quen, hành vi lễ giáo cho trẻ một cách bền vững.

- Hiệu quả về mặt khoa học:

Hình thành nhân cách và phát triển toàn diện cho trẻ mầm non, đặc biệt trong giai đoạn 24 – 36 tháng tuổi. Nó giúp trẻ xây dựng nền tảng đạo đức, rèn luyện kỹ năng ứng xử văn minh, và tăng cường khả năng hoà nhập xã hội, giảm hành vi tiêu cực.

- Hiệu quả về mặt kinh tế:

Các giải pháp sử dụng chi phí thấp, không đòi hỏi đầu tư lớn về thiết bị.

Giáo dục lễ giáo ngay từ nhỏ giúp hình thành nền tảng đạo đức vững chắc, giảm thiểu nguy cơ trẻ sa vào tệ nạn xã hội.

- Hiệu quả xã hội:

Sáng kiến góp phần nâng cao chất lượng giáo dục mầm non, hình thành cho trẻ nhân cách tốt. Khi mỗi đứa trẻ được giáo dục tốt, các em sẽ trở thành những công dân tương lai có đạo đức, góp phần xây dựng xã hội lành mạnh. Trẻ có thói quen thưa gửi, chào hỏi, ngôn ngữ nhẹ nhàng, lễ phép với người lớn và thân thiện với bạn bè. Tăng cường sự gắn kết giữa gia đình và nhà trường.

- Các hiệu quả khác:

Vượt xa việc dạy trẻ chào hỏi, giáo dục lễ giáo giúp trẻ nhút nhát, rụt rè trở nên tự tin, trách nhiệm, thái độ tích cực hơn khi tham gia các hoạt động hàng ngày như kể chuyện, đọc thơ, đóng vai. Cha mẹ trẻ tích cực phối hợp và có nhận thức tốt hơn về vai trò của giáo dục lễ giáo trong giáo dục mầm non.

D. PHẦN KẾT LUẬN

Việc nghiên cứu và áp dụng các giải pháp nêu trên đã giúp tôi xác định rõ mục tiêu, ý nghĩa và tầm quan trọng của giáo dục lễ giáo đối với trẻ 24 – 36 tháng tuổi. Thông qua quá trình thực hiện sáng kiến, tôi đã lựa chọn được những phương pháp

giáo dục phù hợp, linh hoạt và sáng tạo, góp phần nâng cao hiệu quả giáo dục lễ giáo, đồng thời tạo hứng thú tích cực cho trẻ trong quá trình học tập, rèn luyện và trải nghiệm các hoạt động hằng ngày.

Gia đình thực sự là môi trường giáo dục đầu tiên và quan trọng nhất đối với trẻ, trong đó cha mẹ là những tấm gương gần gũi, mẫu mực về hành vi và cách ứng xử. Bên cạnh đó, cô giáo mầm non phải thực sự là tấm gương sáng về đạo đức, lối sống và phong cách sư phạm, luôn giàu tình yêu thương, thận trọng trong lời nói, hành vi, tạo môi trường giáo dục thân thiện, an toàn và tâm lý thoải mái cho trẻ. Sự thống nhất giữa gia đình và nhà trường chính là nền tảng giúp trẻ từng bước hình thành nhân cách ban đầu, phát triển toàn diện và hài hòa.

- Kiến nghị

Từ thực tiễn giảng dạy tại lớp phụ trách, để tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục lễ giáo cho trẻ 24 – 36 tháng tuổi trong trường mầm non, tôi xin đề xuất một số kiến nghị sau:

Đề nghị các cấp lãnh đạo tiếp tục quan tâm, chỉ đạo và triển khai rộng rãi nội dung giáo dục lễ giáo cho trẻ tại các cơ sở giáo dục mầm non, coi đây là nhiệm vụ thường xuyên, lâu dài.

Tạo điều kiện để giáo viên được bồi dưỡng chuyên môn, học tập kinh nghiệm thông qua các chuyên đề, sinh hoạt chuyên môn, tham quan học tập tại các đơn vị bạn.

Nhà trường cần tham mưu với các cấp quản lý để đầu tư, bổ sung thêm đồ dùng, đồ chơi, trang thiết bị phục vụ các hoạt động học tập và vui chơi của trẻ, đáp ứng yêu cầu giáo dục theo hướng lấy trẻ làm trung tâm.

Thường xuyên kiểm tra, đánh giá việc thực hiện các nội dung giáo dục lễ giáo, gắn với phong trào thi đua của giáo viên nhằm kịp thời điều chỉnh, nâng cao chất lượng thực hiện.

Đẩy mạnh việc xây dựng và tổ chức các chuyên đề giáo dục lễ giáo cho trẻ, tạo điều kiện cho giáo viên trao đổi, học hỏi, tiếp tục nâng cao năng lực chuyên môn và kỹ năng sư phạm.

Mỗi giáo viên cần nhận thức sâu sắc vai trò của giáo dục lễ giáo, chủ động, sáng tạo trong việc tích hợp nội dung giáo dục lễ giáo vào các chủ đề, tận dụng mọi cơ hội để trẻ được giao tiếp, tương tác và trải nghiệm một cách tích cực.

Giáo viên luôn giữ gìn tác phong sư phạm chuẩn mực, ứng xử văn minh, lịch sự trong mọi hoạt động, thực sự là tấm gương sáng cho trẻ noi theo.

Tiếp tục tăng cường phối hợp chặt chẽ với cha mẹ trẻ, thống nhất nội dung và biện pháp giáo dục lễ giáo giữa gia đình và nhà trường nhằm đạt hiệu quả giáo dục cao nhất. Trên đây là **“Một số giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục lễ giáo cho**

trẻ 24 – 36 tháng tuổi tại trường mầm non” năm học 2025 – 2026 đã được áp dụng tại lớp tôi đạt hiệu quả cao. Xong xét thấy bản thân tôi cần phải cố gắng nhiều hơn nữa rất mong được sự góp ý, bổ sung của Ban lãnh đạo nhà trường, các đồng nghiệp để sáng kiến của tôi hoàn thiện hơn góp phần nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ./.

**** Cam kết không sao chép, vi phạm bản quyền***

Tôi xin cam đoan mọi thông tin và nội dung nêu trong Bản mô tả sáng kiến là trung thực, đúng sự thật. Đây là sáng kiến do bản thân tôi tự nghiên cứu, áp dụng trong thực tiễn dạy học tại Trường Mầm non Thanh Hải. Tôi không sao chép, vi phạm bản quyền và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

**XÁC NHẬN CỦA CƠ
QUAN/ĐƠN VỊ
(Ký tên, đóng dấu)**

Thanh Lâm, ngày tháng 5 năm 2026
TÁC GIẢ SÁNG KIẾN
(Ký tên)

Bùi Thị Hương

TÀI LIỆU THAM KHẢO

TT	Tên tác giả	Năm xuất bản	Tên tài liệu	Tên nhà xuất bản	Nơi xuất bản
1	Hoàng Anh, Đỗ Thị Châu, Nguyễn Thạc	2007	Hoạt động - Giao tiếp - Nhân cách,	Nxb Đại học Sư phạm, Hà Nội.	
2	Nguyễn Văn Đồng	2004	Tâm lý học phát triển,	Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.	
3	Nguyễn Văn Lũy - Trần Thị Tuyết Hoa	2010	Giáo trình Giao tiếp với trẻ em,	Nxb Đại học Sư phạm, Hà Nội.	
4	Nguyễn Ánh Tuyết,	2003	Tâm lý học trẻ em lứa tuổi mầm non	Nxb ĐHSP.	
5	Lê Thanh Vân	2008	Giáo trình Sinh lý học trẻ em	Nxb ĐHSP.	
6	Nhân Văn (chủ biên),		Nghệ thuật giao tiếp với trẻ thơ,	Nxb Thanh Niên.	
7	Nguyễn Quang Uẩn (chủ biên)	2000	Tâm lý học đại cương,	Nxb Đại học Quốc gia Hà Nội.	

STT	CẤU TRÚC CỦA BIỆN PHÁP	Trang
	A. THÔNG TIN CHUNG	1
1	B. PHẦN MỞ ĐẦU	2
2	1. Bối cảnh của sáng kiến	2
3	2. Lý do chọn biện pháp	2
4	3. Phạm vi và đối tượng nghiên	3
5	4. Mục đích của sáng kiến	4
6	C. PHẦN NỘI DUNG	5
7	I. Mô tả giải pháp đã biết	5
8	1. Cơ sở lý luận	6
9	2. Cơ sở thực tiễn	6
10	a) Thuận lợi	7
11	b) Khó khăn	7
12	II. Nội dung sáng kiến	8
13	1. Các giải pháp mới đã tiến hành giải quyết vấn đề	8
14	1.1. Giải pháp 1: Giáo dục lễ giáo thông qua các hoạt động dạy trẻ hàng ngày ở trường mầm non	9
15	1.2. Giải pháp 2: Hình thành thói quen, hành vi tốt về lễ giáo cho trẻ	17
16	1.3. Giải pháp 3: Giáo dục lễ giáo qua nêu gương và thói quen, hành vi đẹp	19
17	1.4. Giải pháp 4: Tự học và tự bồi dưỡng	20
18	1.5. Giải pháp 5 : Phối kết hợp với cha mẹ trẻ về giáo dục lễ giáo cho trẻ	21
19	2. Tính mới, tính sáng tạo của các giải pháp mới	22
20	3. Khả năng nhân rộng của sáng kiến	22
21	4. Hiệu quả áp dụng, lợi ích thu được từ sáng kiến	23
22	D. PHẦN KẾT LUẬN	25

